

KẾ HOẠCH

Thực hiện cao điểm 90 ngày, đêm làm sạch dữ liệu hôn nhân và triển khai cắt giảm thủ tục xác nhận tình trạng hôn nhân trên địa bàn thành phố Cần Thơ

Thực hiện Kế hoạch số 329/KH-BCA-BTP-TANDTC ngày 31 tháng 5 năm 2025 của Bộ Công an, Bộ Tư pháp, Tòa án nhân dân tối cao về mở đợt cao điểm 90 ngày đêm làm sạch dữ liệu hôn nhân và triển khai cắt giảm thủ tục cấp Giấy xác nhận tình trạng hôn nhân. Để triển khai thực hiện có hiệu quả, đúng tiến độ các nhiệm vụ được giao, Ủy ban nhân dân thành phố Cần Thơ ban hành Kế hoạch thực hiện với nội dung sau:

I. MỤC ĐÍCH, YÊU CẦU

1. Mục đích

- Phối hợp triển khai các giải pháp làm sạch, đồng bộ toàn bộ dữ liệu về tình trạng hôn nhân trong Cơ sở dữ liệu hộ tịch điện tử với Cơ sở dữ liệu quốc gia về dân cư.

- Thực hiện số hóa, làm sạch dữ liệu thông tin kết hôn tại các cơ quan thuộc Sở Tư pháp, thông tin ly hôn theo bản án của Tòa án để thực hiện chia sẻ cho Cơ sở dữ liệu quốc gia về dân cư và hiển thị trên Ứng dụng định danh quốc gia (VNeID) phục vụ giải quyết thủ tục hành chính, cắt giảm thành phần hồ sơ.

- Triển khai cắt giảm thành phần hồ sơ đối với các thủ tục hành chính có yêu cầu “xác nhận tình trạng hôn nhân”; cắt giảm thủ tục hành chính (TTHC) “cấp Giấy xác nhận tình trạng hôn nhân” trên địa bàn thành phố. Rút ngắn thời gian xử lý các thủ tục có liên quan đến đăng ký phương tiện; nhận cha, mẹ, con; đăng ký khai sinh kết hợp nhận cha, mẹ, con...

2. Yêu cầu

- Đảm bảo mỗi công dân được cập nhật đầy đủ, chính xác thông tin tình trạng hôn nhân trong Cơ sở dữ liệu quốc gia về dân cư, có thể khai thác thông tin tình trạng hôn nhân trên ứng dụng định danh quốc gia (VNeID), không yêu cầu công dân phải xuất trình giấy “xác nhận tình trạng hôn nhân” đối với các TTHC có liên quan.

- Các đơn vị phải bảo đảm hoàn thành các nhiệm vụ được phân công theo Kế hoạch đáp ứng yêu cầu về tiến độ, chất lượng đề ra.

- Trong quá trình thực hiện phải đảm bảo sự phối hợp chặt chẽ giữa các đơn vị; kịp thời đôn đốc, hướng dẫn, giải quyết, tháo gỡ những khó khăn, vướng mắc trong quá trình tổ chức thực hiện.

II. NỘI DUNG VÀ PHƯƠNG PHÁP THỰC HIỆN

1. Thời gian thực hiện: Từ ngày 31 tháng 5 năm 2025 đến hết ngày 31 tháng 8 năm 2025, gồm 03 giai đoạn:

1.1. Giai đoạn 1:

- Thời gian: Từ ngày 31 tháng 5 năm 2025 đến ngày 10 tháng 6 năm 2025.

- Nội dung thực hiện: Chuẩn bị các điều kiện cơ bản để thực hiện kết nối, số hóa, làm sạch thông tin tình trạng hôn nhân của công dân đơn vị thuộc Bộ Tư pháp, Tòa án nhân dân tối cao.

1.2. Giai đoạn 2:

- Thời gian: Từ ngày 11 tháng 6 năm 2025 đến ngày 30 tháng 6 năm 2025.

- Nội dung thực hiện: Chuẩn hóa, đồng bộ thông tin tình trạng hôn nhân từ Cơ sở dữ liệu hộ tịch, Hệ thống quản lý nghiệp vụ thụ lý, giải quyết các loại vụ, việc của Tòa án nhân dân (đăng ký kết hôn, tình trạng độc thân) cho Cơ sở dữ liệu quốc gia về dân cư để hiển thị trên ứng dụng định danh quốc gia (VNeID).

1.3. Giai đoạn 3:

- Thời gian: Từ ngày 01 tháng 7 năm 2025 đến ngày 31 tháng 8 năm 2025.

- Nội dung thực hiện: Triển khai thí điểm tại một số địa phương về việc sử dụng thông tin tình trạng hôn nhân trên ứng dụng định danh quốc gia (VNeID) để phục vụ giải quyết thủ tục hành chính và các giao dịch, yêu cầu khác theo quy định của pháp luật. Tham mưu đề xuất cấp có thẩm quyền về việc cắt giảm thành phần hồ sơ đối với các thủ tục hành chính có yêu cầu “xác nhận tình trạng hôn nhân”, tiến tới cắt giảm thủ tục “cấp Giấy xác nhận tình trạng hôn nhân”.

2. Nội dung cụ thể, phân công trách nhiệm và lộ trình thực hiện

2.1. Thực hiện làm sạch dữ liệu đối với các thông tin đăng ký kết hôn tại các cơ quan tư pháp các cấp để cập nhật vào Cơ sở dữ liệu hộ tịch.

Đơn vị thực hiện: Sở Tư pháp chỉ đạo cơ quan tư pháp cấp xã phối hợp với Công an cấp xã thực hiện theo các Quy trình làm sạch đã ban hành.

Thời gian: Hoàn thành trước ngày 15 tháng 6 năm 2025.

2.2. Triển khai việc đồng bộ, cập nhật thông tin đăng ký kết hôn, cấp Giấy xác nhận tình trạng hôn nhân phát sinh mới từ ngày 01 tháng 6 năm 2025, bảo đảm thống nhất, khả thi, phù hợp với thời gian triển khai theo từng giai đoạn.

Đơn vị thực hiện: Sở Tư pháp chủ trì phối hợp với Công an thành phố thực hiện.

Thời gian: Hoàn thành trước ngày 15 tháng 6 năm 2025.

2.3. Thiết lập cơ chế phối hợp, nâng cao hiệu quả công tác trao đổi thông tin, chuyển bản án quyết định ly hôn, quyết định tuyên bố một người đã mất tích, đã chết cho cơ quan tư pháp để thực hiện ghi chú hộ tịch theo đúng quy định của pháp luật.

Đơn vị thực hiện: Tòa án nhân thành phố chủ trì, Sở Tư pháp phối hợp thực hiện.

Thời gian: Hoàn thành trước ngày 10 tháng 6 năm 2025.

2.4. Số hóa, làm sạch dữ liệu thông tin ly hôn theo quyết định của Tòa án

(1) Phối hợp xây dựng phần mềm số hóa

Đơn vị thực hiện: Tòa án nhân thành phố thực hiện.

Thời gian: Hoàn thành trước ngày 15 tháng 6 năm 2025.

(2) Khảo sát công tác sắp xếp, lưu trữ hồ sơ tài liệu liên quan đến bản án ly hôn tại Tòa án nhân dân các cấp, đánh giá tình trạng hồ sơ để tổng hợp vướng mắc, tháo gỡ để triển khai thực hiện số hóa.

Đơn vị thực hiện: Tòa án nhân thành phố phối hợp Công an thành phố thực hiện.

Thời gian: Hoàn thành trước ngày 20 tháng 6 năm 2025.

(3) Triển khai thực hiện số hóa, làm sạch dữ liệu thông tin tình trạng hôn nhân qua ứng dụng VNeID.

- Thực hiện số hóa đối với dữ liệu tình trạng hôn nhân và giấy kết hôn theo hình thức cập nhật lên ứng dụng VNeID, để công dân thực hiện xác thực thông tin. Trường hợp thông tin đúng thì xác nhận; trường hợp thông tin không đúng thì công dân cung cấp thông tin để cơ quan nhà nước (Tòa án, Tư pháp) xác thực và cập nhật lại vào VNeID.

Đơn vị thực hiện: Tòa án nhân thành phố phối hợp Công an thành phố thực hiện.

Thời gian: Hoàn thành trước ngày 30 tháng 6 năm 2025.

- Thực hiện số hóa đối với những bản án ly hôn có đầy đủ thông tin số Chứng minh nhân dân/Định danh cá nhân đã xác thực được thông tin công dân theo quy trình nêu trên. Đối với các bản án ly hôn không đầy đủ các trường thông tin để xác thực thì Tòa án phối hợp với cơ quan Tư pháp, Công an cấp xã để chỉnh lý hồ

sơ bảo đảm đầy đủ các thông tin (số định danh cá nhân, họ và tên, ngày tháng năm sinh) để xác thực, số hóa cập nhật lên Cơ sở dữ liệu hộ tịch điện tử và đồng bộ thông tin với Cơ sở dữ liệu quốc gia về dân cư.

Đơn vị thực hiện: Tòa án nhân thành phố chủ trì phối hợp Công an thành phố thực hiện.

Thời gian: Hoàn thành trước ngày 30 tháng 6 năm 2025.

2.5. Nghiên cứu, đề xuất sửa đổi các văn bản quy phạm pháp luật và văn bản, giấy tờ có liên quan đến công dân theo hướng bổ sung đầy đủ 03 trường thông tin: Họ, chữ đệm, tên; ngày, tháng, năm sinh; số định danh cá nhân tại văn bản, giấy tờ có liên quan đến công dân khi làm thủ tục liên quan đến Tòa án.

Đơn vị thực hiện: Tòa án nhân thành phố phối hợp Công an thành phố thực hiện.

Thời gian: Hoàn thành trước ngày 30 tháng 6 năm 2025.

2.6. Triển khai kết nối, chia sẻ thông tin giữa Hệ thống quản lý nghiệp vụ thụ lý, giải quyết các loại vụ việc của Tòa án nhân dân với Cơ sở dữ liệu quốc gia về dân cư.

(1) Trao đổi với Cục Cảnh sát quản lý hành chính về trật tự xã hội - Bộ Công an để thống nhất nội dung chi tiết các loại thông tin, dữ liệu Tòa án nhân dân cần cung cấp cho Cơ sở dữ liệu quốc gia về dân cư.

Đơn vị thực hiện: Tòa án nhân thành phố thực hiện.

Thời gian: Hoàn thành trước ngày 15 tháng 6 năm 2025.

(2) Xây dựng, triển khai cơ sở hạ tầng kỹ thuật của Hệ thống quản lý nghiệp vụ thụ lý, giải quyết các loại vụ, việc của Tòa án nhân dân.

Đơn vị thực hiện: Tòa án nhân thành phố chủ trì phối hợp Công an thành phố thực hiện.

Thời gian: Hoàn thành trước ngày 30 tháng 6 năm 2025.

(3) Kiểm tra, đánh giá an ninh an toàn phục vụ kết nối, chia sẻ thông tin giữa Hệ thống quản lý nghiệp vụ thụ lý, giải quyết các loại vụ, việc của Tòa án nhân dân với Cơ sở dữ liệu quốc gia về dân cư.

Đơn vị thực hiện: Công an thành phố phối hợp với các Cục nghiệp vụ thuộc Bộ Công an và Tòa án nhân dân thành phố thực hiện.

Thời gian: Hoàn thành trước ngày 30 tháng 6 năm 2025.

(4) Kết nối, chia sẻ thông tin các bản án, quyết định ly hôn, xác định cha mẹ con của Tòa án với Cơ sở dữ liệu hộ tịch để cập nhật, đồng bộ, bảo đảm thông tin về tình trạng hôn nhân của công dân đúng, đủ, sạch, sống.

Đơn vị thực hiện: Tòa án nhân dân thành phố phối hợp với Công an thành phố thực hiện.

Thời gian: Hoàn thành trước ngày 30 tháng 6 năm 2025.

2.7. Tham mưu Chủ tịch Ủy ban nhân dân thành phố chỉ đạo các sở, ban ngành thành phố, Ủy ban nhân dân cấp huyện, cấp xã sử dụng thông tin được cập nhật, hiển thị trên VNeID có giá trị pháp lý để thực hiện các giao dịch, TTHC, không yêu cầu công dân xuất trình các giấy tờ chứa thông tin đã được xác thực và cập nhật trên VNeID.

Đơn vị thực hiện: Công an thành phố chủ trì phối hợp với Sở Tư pháp thực hiện.

Thời gian: Hoàn thành trước ngày 10 tháng 7 năm 2025.

2.8. Nghiên cứu, rà soát, đánh giá và đề xuất cắt giảm thành phần hồ sơ đối với các TTHC có yêu cầu “xác nhận tình trạng hôn nhân”, tiến tới cắt giảm thủ tục cấp “Giấy xác nhận tình trạng hôn nhân”.

Đơn vị thực hiện: Các sở, ban, ngành thành phố phối hợp Công an thành phố thực hiện

Thời gian: Hoàn thành trước ngày 31 tháng 8 năm 2025.

3. Chế độ, thông tin báo cáo

- Căn cứ theo nội dung, lộ trình tại Kế hoạch, các đơn vị báo cáo kết quả thực hiện về Công an thành phố (qua Phòng Cảnh sát quản lý hành chính về trật tự xã hội) trước 09 giờ thứ Tư hằng tuần, để tổng hợp báo cáo theo quy định.

- Giao Công an thành phố hằng tuần tổng hợp báo cáo lãnh đạo Ủy ban nhân dân thành phố, Bộ Công an nắm và chỉ đạo thực hiện.

III. TỔ CHỨC THỰC HIỆN

1. Căn cứ chức năng, nhiệm vụ được giao tại Kế hoạch này, các sở, ngành thành phố, Ủy ban nhân dân cấp huyện, cấp xã và cơ quan, đơn vị có liên quan triển khai thực hiện nghiêm túc.

2. Giao Công an thành phố chủ trì phối hợp Sở Tư pháp, Tòa án nhân dân thành phố có Kế hoạch cụ thể để triển khai thực hiện.

3. Giao Sở Nội vụ phối hợp với Công an thành phố và các đơn vị có liên quan tổng hợp đề xuất Hội đồng Thi đua, Khen thưởng thành phố trình Chủ tịch

Ủy ban nhân dân thành phố tặng Bằng khen cho các tập thể, cá nhân có thành tích xuất sắc trong thực hiện cao điểm 90 ngày, đêm làm sạch dữ liệu hôn nhân và triển khai cắt giảm thủ tục xác nhận tình trạng hôn nhân trên địa bàn thành phố Cần Thơ.

4. Giao Công an thành phố chủ trì, phối hợp các đơn vị có liên quan đơn đốc, hướng dẫn, kiểm tra việc thực hiện kế hoạch này. Thường xuyên tổng hợp, đánh giá kết quả đạt được, những ưu điểm, tồn tại, nguyên nhân, trách nhiệm của từng đơn vị, cá nhân trong đợt cao điểm, kịp thời tham mưu Ủy ban nhân dân thành phố có giải pháp khắc phục, chấn chỉnh đảm bảo thực hiện./.

Nơi nhận:

- Bộ Công an (để báo cáo);
- Bộ Tư pháp (để báo cáo);
- Tòa án nhân dân tối cao (để báo cáo);
- Các PCT UBND TP;
- Công an thành phố;
- Các sở, ban ngành thành phố;
- UBND cấp huyện, cấp xã;
- VP UBND TP;
- Công TTĐT TP;
- Lưu: VT, QN.

**TM. ỦY BAN NHÂN DÂN
CHỦ TỊCH**

Trương Cảnh Tuyên